

Bản án số: 87/2023/HS-PT
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Diệp

Các Thẩm phán
Bà Vũ Thị Thanh Vân
Bà Vũ Thị Bích Diệp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn A do có kháng cáo của người bào chữa cho bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo không kháng cáo: Phạm Văn A, sinh ngày 29/5/2008 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Nhà số 83 Đường Phan Trứ, tổ 7, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Phạm Văn Hòa và bà Nguyễn Thị Vui; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 07/7/2023 đến ngày 15/7/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Vui và chị Phạm Thị Mai Anh, cùng nơi cư trú: Nhà số 83 Đường Phan Trứ, Tổ 7, phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng (là mẹ đẻ và chị gái của bị cáo); có mặt.

- Người kháng cáo đồng thời là người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Phương, luật sư Công ty Luật TNHH Hòa Bình Thế Giới – Việt Nam thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Lê Hoàng Vũ, sinh ngày 04/7/2009;

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Hoàng Vũ: ông Lê Hoàng Trà là bố đẻ của cháu Vũ; cùng nơi cư trú: số 17/01/136 Phạm Hữu Điều, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Cháu Hoàng Anh Minh, sinh ngày 05/7/2009

Người đại diện hợp pháp của cháu Hoàng Minh Anh: Ông Hoàng Mạnh Khôi (bố cháu Minh); cùng nơi cư trú: Số 34/84 Phạm Tử Nghi, phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Cháu Cao Nguyễn Tiên Anh; người đại diện hợp pháp của cháu Anh: Ông Cao Tiên Dũng (bố cháu anh); vắng mặt.

2. Cháu Nguyễn Minh Chiến; người đại diện hợp pháp của cháu Chiến: Ông Nguyễn Văn Trường (bố cháu Chiến); vắng mặt.

3. Cháu Đỗ Thành Nam; người đại diện hợp pháp của cháu Nam: Ông Đỗ Văn Tiệp (bố cháu Nam); vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Ông Nguyễn Trọng Hiếu, Điều tra viên Công an quận Kiến An; vắng mặt.

Bà Bùi Thị Hồng Minh, Điều tra viên Công an quận Kiến An; vắng mặt.

Ông Phùng Trọng Nghĩa, Cán bộ điều tra Công an quận Kiến An; vắng mặt.

Ông Phạm Thanh Phong, Cán bộ điều tra Công an quận Kiến An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03/7/2022, Phạm Văn A cùng các bạn là Cao Nguyễn Tiên Anh (sinh ngày 20/11/2007, tức 14 tuổi, 07 tháng, 13 ngày), Nguyễn Minh Chiến (sinh ngày 23/11/2008 tức 13 tuổi, 07 tháng, 10 ngày), Đỗ Thành Nam (sinh ngày 19/02/2007 tức 15 tuổi, 01 tháng, 14 ngày) đi chơi. A và Tiên Anh mỗi người đi một xe máy điện, Chiến chở Nam đi một xe máy điện của Nam theo hướng từ đường đê thuộc phường Lãm Hà về đường Hoàng Công Khanh. Khi đi đến khu vực nghĩa trang gần cuối đường đê thuộc phường Lãm Hà, quận Kiến An, Hải Phòng thì gặp Lê Hoàng Vũ (sinh ngày 04/7/2009 tức 12 tuổi, 11

tháng, 29 ngày) đang chờ bạn là Hoàng Anh Minh (sinh ngày 05/7/2009 tức 12 tuổi, 11 tháng, 28 ngày). Lúc này, A nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của Vũ để uống nước nên A gọi Vũ và một mình A chặn đầu xe Vũ, A nói với Vũ “Cho tao xin 10.000 đồng” thì Vũ nói “Không có”. Thấy thế, A đi ra xe máy điện của A và lấy 01 con dao dài khoảng 50 cm rồi đi đến gần Vũ, tay trái cầm dao, tay phải giữ tay của Vũ và đe dọa “Mày có tin tao chặt tay mày không”, rồi A quát Vũ “Mở cốp xe”, đồng thời A lấy chìa khóa xe của Vũ đang cắm ở ổ khóa điện để mở cốp xe thì thấy trong cốp xe có 01 điện thoại Iphone Xs màu đen. Thấy thế, A liền chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone Xs màu đen của Vũ rồi cất giữ vào cốp xe máy điện của A. Lúc này, Vũ, Minh, Chiến, Nam và Tiến Anh đều xin A trả lại điện thoại cho Vũ, nhưng A không đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, khi A cùng Chiến, Nam và Tiến Anh đi về đến quán nước ở số 119 đường Quán Trữ, phường Lãm Hà, quận Kiến An, Hải Phòng. Tại đây, Vũ và Minh tiếp tục đứng ở lòng đường xin A trả lại tài sản. Tiến Anh, Nam và Chiến ngồi uống nước phía bên trong. Một mình A lại lấy con dao lúc trước ra cầm ở tay thì nhìn thấy Minh có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng để trong vạt áo trước. Thấy thế, A tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này, đồng thời A yêu cầu Minh đưa điện thoại của Minh cho A. Do thấy A cầm dao ở tay, đồng thời chứng kiến từ đầu việc A dùng dao cướp điện thoại của Vũ, nên Minh sợ và buộc phải đưa chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng cho A. A liền cầm chiếc điện thoại này cho vào cốp xe của A và nói với Minh “Mất”, rồi một mình A đi xe máy điện về nhà A, còn Vũ và Minh vẫn đi theo về đến cửa nhà A và liên tục xin A trả lại điện thoại. Lúc này, A nghĩ chiếc điện thoại di động Iphone Xs có giá trị lớn, lo sợ Vũ sẽ báo Công an nên A trả lại chiếc điện thoại Iphone Xs màu đen cho Vũ. Sau đó, A tháo sim lắp trong điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng trả lại cho Minh và tiếp tục đe dọa đánh Minh, yêu cầu Minh phải đưa cho A số tiền 500.000 đồng thì mới trả điện thoại Iphone 6s plus. Sáng ngày 04/7/2022, Minh tiếp tục đến nhà A để xin lại điện thoại. A bảo Minh nếu không đưa cho A 500.000 đồng thì A không trả lại điện thoại, đồng thời sẽ đánh Minh. Do lo sợ bị A đánh và không trả điện thoại, Minh đã buộc phải đưa cho A số tiền 500.000 đồng và được A trả lại chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng. Đến buổi tối cùng ngày, Minh nói với A về việc trả lại Minh số tiền 500.000 đồng còn không Minh sẽ nói với người lớn. Do sợ bị phát hiện nên A đã trả lại Minh số tiền 500.000 đồng.

Ngày 05/7/2022, cháu Lê Hoàng Vũ, Hoàng Anh Minh cùng gia đình đã đến Cơ quan Công an trình báo vụ việc trên và giao nộp điện thoại Iphone Xs màu đen, điện thoại Iphone 6s Plus màu vàng để phục vụ công tác điều tra. Tại Cơ quan điều tra, các cháu Lê Hoàng Vũ, Hoàng Anh Minh khai phù hợp với nội dung trên. Cháu Lê Hoàng Vũ khai: Khi nhìn thấy A cầm dao đe dọa yêu cầu mở cốp xe, do trời đã tối và xung quanh không có người đi lại nên Vũ rất sợ,

không dám làm gì chống trả A khi bị A chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone Xs màu đen. Cháu Hoàng Anh Minh khai nhận: Tại quán nước ở số 119 đường Quán Trữ, khi A cầm dao yêu cầu Minh đưa điện thoại. Do Minh đã chứng kiến việc A dùng dao cướp điện thoại của Vũ nên Minh sợ nếu không đưa điện thoại thì sẽ bị A làm hại nên Minh đã buộc phải đưa chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng cho A. Đồng thời, khi A tiếp tục đe dọa, yêu cầu Minh phải đưa 500.000đồng thì A sẽ trả điện thoại. Cũng do việc lo sợ bị A đánh và không trả điện thoại nên Minh buộc phải tiếp tục đưa cho A số tiền 500.000đồng. Hiện, A đã trả lại cho cháu Minh số tiền 500.000đồng.

Ngày 07/7/2022, Phạm Văn A đến Công an phường Lâm Hà, quận Kiến An, Hải Phòng đầu thú. A khai nhận mục đích chiếm đoạt 02 điện thoại Iphone Xs màu đen và Iphone 6s plus màu vàng là để mang về sử dụng, còn số tiền 500.000đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, do sợ bị phát hiện nên A đã trả lại điện thoại Iphone Xs màu đen cho Vũ, trả lại điện thoại Iphone 6s plus màu vàng và số tiền 500.000 đồng cho Minh. Khi A nói với Minh từ “Mất” nghĩa là A chiếm đoạt chiếc điện thoại của Minh. Cao Nguyễn Tiến Anh, Nguyễn Minh Chiến và Đỗ Thành Nam không tham gia cùng A thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội A đã cất giấu con dao trên vào mép tường giữa nhà mình ở số 83 Phan Trứ với nhà hàng xóm và đã bị mất.

Cao Nguyễn Tiến Anh, Nguyễn Minh Chiến và Đỗ Thành Nam khai nhận phù hợp với nội dung trên. Tiến Anh, Chiến và Nam chỉ cùng đi chơi với A, không biết A nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Minh và Vũ. Tiến Anh, Chiến và Nam không có hành động hay lời nói gì, tham gia cùng A chiếm đoạt tài sản của Minh và Vũ. Đồng thời, Tiến Anh, Chiến và Nam đã can ngăn và nói với A trả lại tài sản cho Minh và Vũ nhưng A không đồng ý. A đã sử dụng 01 con dao dài khoảng 50cm khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của Minh và Vũ.

Ngày 27/7/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Kiến An ban hành Kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTS kết luận: “Điện thoại di động Iphone XS, màu đen, đã qua sử dụng giá trị 5.100.000 đồng. Điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu vàng, đã qua sử dụng giá trị 2.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá 7.700.000 đồng”.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn A về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Phạm Văn A 04 năm 06 tháng (*bốn năm sáu tháng*) tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo 09 (chín) ngày bị tạm giữ.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt của các bị cáo khác, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 05/5/2023, người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Thu Phương kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng huỷ bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, xét xử không khách quan, còn các tình tiết khác chưa được kết luận làm rõ, tại phiên toà không thể giải quyết được. Trả hồ sơ cho Toà án nhân dân quận Kiến An để điều tra, xét xử theo hướng chuyên tội danh bị cáo từ cướp tài sản theo Điều 168 của Bộ luật Hình sự thành tội “cưỡng đoạt tài sản” theo Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Xem xét lời khai của bị hại và người làm chứng, xem xét vật chứng là con dao. Và đề nghị xét xử bị cáo với mức nhẹ hơn bản án đã tuyên. Quyết định trưng cầu giám định: cho bị cáo đi giám định tỉ lệ tổn hao cơ thể theo bệnh án ngày 11/7/2023 là tình tiết, chứng cứ mới, luật sư đã giao nộp tại phiên toà ngày 24/4/2023 để làm rõ: Bị cáo có bị tác động ngoại lực vào cơ thể hay không? Có hay không cá nhân nào đã tác động ngoại lực vào cơ thể của bị cáo, để có bệnh án như Cơ quan điều tra đưa bị cáo đi khám bệnh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng ý với tội danh “Cướp tài sản” như bản án sơ thẩm đã tuyên và rút các nội dung kháng cáo còn lại.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị sửa bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân quận Kiến An, Hải Phòng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 04 năm 03 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Đình chỉ xét xử phúc thẩm về việc người bào chữa cho bị cáo rút một phần kháng cáo.

Bà Nguyễn Thị Thu Phương trình bày lời bào chữa: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên thiếu sự giáo dục của bố mẹ, người bị hại cũng là bạn của bị cáo, bị cáo chỉ suy nghĩ trêu đùa nhau nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện của bị cáo là chị Phạm Thị Mai Anh trình bày: Bị cáo chưa đủ 16 tuổi nên suy nghĩ còn thiếu hiểu biết, chỉ suy nghĩ đơn giản là trêu đùa bạn, bị cáo đã trả lại tài sản cho bị hại nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Không ai còn ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu Phương là người bào chữa cho bị cáo:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo, người đại diện của bị cáo đồng ý với tội danh “Cướp tài sản”, rút một phần nội dung kháng cáo, giữ nguyên nội dung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, việc rút một phần nội dung kháng cáo là tự nguyện và được bị cáo, người đại diện của bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ phần kháng cáo này theo khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về việc xem xét giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường và khắc phục hậu quả. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là ra đầu thú, bị hại có đơn giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn,. Mặt khác, bị cáo khi phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi, đã bỏ học nên nhận thức pháp luật bị hạn chế. Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên không đủ điều kiện áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối bị cáo và xử phạt bị cáo 04 năm 06 tháng tù. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo thực sự ăn năn hối cải, xét hoàn cảnh của bị cáo thực sự khó khăn, bố đang chấp hành án, mẹ có nhược điểm về thể chất, khi phạm tội bị cáo ở độ tuổi 14 đến 16 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội theo Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Từ các nhận định trên, chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thu Phương là người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn A, **sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự**. Đình chỉ xét xử phúc thẩm về việc người kháng cáo rút một phần kháng cáo theo khoản 3 Điều 342 **của Bộ luật Tố tụng hình sự**.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, khoản 3 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự,

Đình chỉ xét xử phúc thẩm về việc bà Nguyễn Thị Thu Phương là người kháng cáo đồng thời là người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn A rút một phần kháng cáo: Trả hồ sơ cho Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng để điều tra, xét xử theo hướng chuyển tội danh bị cáo từ “Cướp tài sản” theo Điều 168 của Bộ luật Hình sự thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Điều 170 của Bộ luật Hình sự. Xem xét lời khai của bị hại và người làm chứng, xem xét vật chứng là con dao. Quyết định trưng cầu giám định: cho bị cáo đi giám định tỉ lệ tổn hao cơ thể theo bệnh án ngày 11/7/2023 là tình tiết, chứng cứ mới, luật sư đã giao nộp tại phiên tòa ngày 24/4/2023 để làm rõ: Bị cáo có bị tác động ngoại lực vào cơ thể hay không? Có hay không cá nhân nào đã tác động ngoại lực vào cơ thể của bị cáo, để có bệnh án như Cơ quan điều tra đưa bị cáo đi khám bệnh.

Chấp nhận kháng cáo của người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn A là bà Nguyễn Thị Thu Phương.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, xử phạt bị cáo Phạm Văn A 04 năm 03 tháng (*bốn năm ba tháng*) tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ ngày tạm giữ (từ ngày 07/7/2023 đến ngày 15/7/2023).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thu Phương không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 22/2023/HS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thanh Vân Vũ Thị Bích Diệp

Đặng Hồ Diệp

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An, Hải Phòng;
- Công an quận Kiến An, Hải Phòng;
- TAND quận Kiến An, Hải Phòng;
- PV06 Công an Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Hồ Diệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà Bùi Thị Thu Hằng

Đặng Hồ Diệp